

Số: 1884/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 30 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Công tác
người cao tuổi tỉnh Hưng Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BNV ngày 19/9/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn việc thành lập Ban Công tác người cao tuổi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 432/QĐ-UBND ngày 05/02/2015; số 1986/QĐ-UBND ngày 14/10/2015 về việc kiện toàn Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Hưng Yên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 99/TTr-LĐTBXH ngày 08/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các thành viên Ban Công tác người cao tuổi tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Quyết định thi hành. /...
/...
/...

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^S.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phóng

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA BAN CÔNG TÁC NGƯỜI CAO TUỔI TỈNH HƯNG YÊN**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 30/6/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về tổ chức, quyền hạn, trách nhiệm, chế độ làm việc, phối hợp công tác của Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi tắt là Ban Công tác).

2. Đối tượng áp dụng: Trưởng Ban Công tác, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Công tác và các cá nhân, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Công tác làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành thống nhất trong các lĩnh vực công tác của Ban Công tác; phân công, phân nhiệm rõ ràng, đề cao trách nhiệm và phát huy tính chủ động, sáng tạo của các thành viên.

2. Ban Công tác chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam.

3. Ban Công tác sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với các văn bản do Trưởng ban ký), của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các văn bản do Phó Trưởng ban thường trực là Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ký), của Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh (đối với các văn bản do Phó Trưởng ban là Trưởng Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh ký) để chỉ đạo, điều hành hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Công tác

1. Nhiệm vụ chung

Ban Công tác là tổ chức phối hợp liên ngành, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan trong việc giải quyết những vấn đề về cơ chế, chính sách chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Ban Công tác giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Nghiên cứu, đề xuất phương hướng, kế hoạch 5 năm và hàng năm, nhiệm vụ, các giải pháp thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi.

b) Chỉ đạo, phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan trong việc xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án về công tác người cao tuổi từng giai đoạn.

c) Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá hoạt động của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan đến việc thực hiện quy định của pháp luật và các chính sách về người cao tuổi. Sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Quốc gia người cao tuổi Việt Nam tình hình thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

Chương II **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN**

Điều 4. Trưởng Ban Công tác

1. Phụ trách chung và điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Công tác.
2. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Công tác.
3. Dự các Hội nghị do các Bộ, ngành trung ương triệu tập; các cuộc họp, hội nghị của tỉnh làm việc với các cơ quan Trung ương, các đơn vị ngoài tỉnh có các nội dung liên quan đến hoạt động của Ban Công tác.
4. Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các Phó Trưởng Ban Công tác và các thành viên Ban Công tác.

Điều 5. Các Phó Trưởng ban Công tác

1. Phó Trưởng ban thường trực, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Giúp Trưởng ban trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban Công tác, thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi được Trưởng ban ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công việc được ủy quyền.

b) Thường trực giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Công tác, phối hợp và điều hành các hoạt động của các thành viên trong Ban Công tác.

c) Chỉ đạo tổ chuyên viên giúp việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

d) Giúp Trưởng ban đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban Công tác.

e) Giúp Trưởng ban xây dựng dự thảo các văn bản, tài liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành, các cuộc họp, hội nghị của Ban Công tác; dự thảo phân công các thành viên trong Ban Công tác.

2. Phó Trưởng ban, Trưởng Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh

a) Phụ trách công tác thi đua khen thưởng, thông tin, tuyên truyền của Ban Công tác.

b) Phối hợp với Phó Trưởng ban thường trực giúp Trưởng ban xây dựng kế hoạch tập huấn, tuyên truyền trong năm.

c) Đại diện cho Ban Công tác vận động các tổ chức trong và ngoài nước tài trợ cho việc thực hiện các mục tiêu của chương trình, kế hoạch, đề án về người cao tuổi theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 6. Thành viên Ban Công tác

1. Các thành viên Ban Công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về triển khai nhiệm vụ, kết quả thực hiện công tác người cao tuổi được phân công phụ trách. Cụ thể:

a) Thành viên là lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan vận động các nguồn hỗ trợ hợp pháp cho việc thực hiện chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi; tham mưu UBND tỉnh lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh.

b) Thành viên là lãnh đạo Sở Y tế: Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cộng đồng; triển khai các hình thức giáo dục, phổ biến kiến thức phổ thông về tập luyện, tự chăm sóc, nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật cho người cao tuổi; tham mưu tổ chức đào tạo, bồi dưỡng thầy thuốc, nhân viên y tế chuyên ngành lão khoa.

c) Thành viên là lãnh đạo Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, cơ quan liên quan hướng dẫn, hỗ trợ việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi các cấp.

d) Thành viên là lãnh đạo Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí thực hiện công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; chủ trì hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

e) Thành viên là lãnh đạo Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan chỉ đạo xây dựng nhà xã hội cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa và các hoạt động hỗ trợ người cao tuổi xây mới hoặc sửa chữa nhà ở dột nát.

f) Thành viên là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan chỉ đạo, tạo điều kiện để người cao tuổi còn đủ sức khỏe tham gia các hoạt động tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

g) Thành viên là lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo việc hỗ trợ người cao tuổi trong các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí, du lịch; chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi trong gia đình.

h) Thành viên là lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền kịp thời chính sách, pháp luật về người cao tuổi; tổ chức các diễn đàn, chuyên mục, chuyên đề dành riêng cho người cao tuổi và vì người cao tuổi.

i) Thành viên là lãnh đạo Sở Giao thông vận tải: Chủ trì tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát các đơn vị tham gia vận tải công cộng trong việc thực hiện giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi.

k) Thành viên là lãnh đạo Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng tuyên truyền phổ biến sâu rộng Luật Người cao tuổi, tổ chức các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện đối tượng được trợ giúp pháp lý theo quy định; hỗ trợ người cao tuổi nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật, đặc biệt là các quyền và lợi ích có liên quan đến bản thân người cao tuổi; tư vấn trợ giúp người cao tuổi hoàn tất các thủ tục hưởng thụ chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

l) Thành viên là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục thế hệ trẻ, giáo dục truyền thống, quan tâm chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

m) Thành viên là lãnh đạo Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng đảm bảo chi trả kịp thời chế độ, chính sách đối với các đối tượng hưởng chế độ hưu trí và trợ cấp bảo hiểm xã hội, chế độ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

n) Thành viên đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn toàn tỉnh.

o) Phân công phụ trách địa bàn huyện, thành phố: *Có bản phân công kèm theo Quy chế này.*

2. Các thành viên Ban Công tác có các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Được tham gia thảo luận tập thể và quyết định Chương trình hoạt động hàng năm của Ban Công tác, các vấn đề mà Trưởng ban thấy cần phải đưa ra thảo luận tập thể.

b) Tham gia đầy đủ các phiên họp, thảo luận và quyết định các hoạt động của Ban Công tác.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Góp ý vào các chương trình, kế hoạch, đề án về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi do sở, ban, ngành, đoàn thể chủ trì soạn thảo.

e) Thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ với Trưởng ban (*qua cơ quan thường trực*).

f) Tham gia các đoàn kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật, các chính sách, chế độ về người cao tuổi; thay mặt Ban Công tác làm việc với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khi được phân công.

Điều 7. Tổ giúp việc Ban Công tác

Thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực phân công. Tham mưu, giúp Ban Công tác thực hiện tổng hợp các nội dung chuyên đề, số liệu thực hiện theo định kỳ, đột xuất, giai đoạn; dự thảo kế hoạch, báo cáo (*quý, năm, giai đoạn, đột xuất*) và các tài liệu trình Ban Công tác theo yêu cầu.

Chương III CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC, CHẾ ĐỘ HỘI HỢP, THÔNG TIN BÁO CÁO

Điều 8. Chương trình công tác

1. Chương trình công tác hàng năm của Ban Công tác do hội nghị toàn thể Ban Công tác thảo luận, quyết định. Căn cứ Chương trình công tác của Ban Công tác, cơ quan thường trực xây dựng kế hoạch công tác hàng tháng, quý của Ban Công tác.

2. Chương trình công tác phải xác định những việc do tập thể Ban Công tác thảo luận quyết định, những việc do thường trực Ban Công tác quyết định. Các vấn đề đưa ra thảo luận tại hội nghị Ban Công tác phải được thể hiện bằng văn bản và gửi các thành viên Ban Công tác trước khi họp 03 (ba) ngày để các thành viên có thời gian nghiên cứu đóng góp ý kiến.

3. Dự thảo Chương trình công tác năm của Ban Công tác do Phó Trưởng ban thường trực chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và gửi các thành viên trước 03 (ba) ngày tổ chức hội nghị toàn thể. Các thành viên có trách nhiệm đóng góp ý kiến vào dự thảo và gửi lại cơ quan thường trực để hoàn chỉnh trước khi đưa ra trình hội nghị toàn thể Ban Công tác.

4. Hàng năm, Ban Công tác tiến hành tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát, đánh giá theo từng chuyên đề thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể phụ trách và việc thực hiện ở các huyện, thành phố; lồng ghép chương trình kiểm tra thực hiện Luật Người cao tuổi với thực hiện các chương trình hành động của tỉnh Hưng Yên về người cao tuổi, kết hợp phổ biến, tuyên truyền, vận động nhân dân

nâng cao trách nhiệm chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi tại cơ sở. Thời gian, địa điểm kiểm tra do Trưởng ban quyết định và thông báo cho các thành viên triển khai thực hiện.

Điều 9. Chế độ họp

1. Ban Công tác tổ chức hội nghị theo định kỳ 2 lần/năm để sơ kết, tổng kết, đánh giá 06 tháng, 01 năm hoạt động; thông qua Chương trình công tác (*hoặc điều chỉnh*) cho phù hợp với tình hình. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban có thể triệu tập họp bất thường.

2. Cơ quan thường trực chịu trách nhiệm chuẩn bị tài liệu, chương trình hội nghị và những công việc liên quan trình Ban Công tác.

3. Thành viên Ban Công tác khi vắng mặt phải báo cáo với Trưởng ban (*hoặc qua cơ quan thường trực Ban Công tác*) và được cử người có đủ thẩm quyền họp thay.

4. Thủ trưởng các đơn vị liên quan được mời dự hội nghị Ban Công tác để góp ý, tiếp thu các chủ trương và triển khai thực hiện các chương trình công tác của Ban Công tác.

5. Kết luận của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban (khi được ủy quyền) được thể hiện bằng thông báo của Ban Công tác gửi các thành viên và thông báo đến các cơ quan liên quan.

Điều 10. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các thành viên Ban Công tác có trách nhiệm báo cáo định kỳ 06 tháng (*trước ngày 31/5*), 01 năm (*trước ngày 30/11*) bằng văn bản về tình hình, kết quả và những vấn đề liên quan đến người cao tuổi do sở, ban, ngành, đoàn thể phụ trách, quản lý (*qua cơ quan thường trực*); Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp các báo cáo của các thành viên, trình Trưởng ban; có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan cho các thành viên.

2. Ban Công tác thông báo và trao đổi thông tin với các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về chủ trương, chương trình, kế hoạch và kết quả hoạt động của Ban Công tác; phối hợp với các ngành, các cấp triển khai chương trình công tác và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện những nội dung liên quan tới hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi; định kỳ (*06 tháng, 01 năm*) báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tình kết quả công tác và các kiến nghị (nếu có) cần được giải quyết.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Công tác được ngân sách Nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên (*Nguồn không tự chủ*) của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Các thành viên Ban Công tác và cơ quan thường trực chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này. Các cơ quan có người tham gia Ban Công tác tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên của Ban Công tác hoàn thành nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc cần thay đổi, bổ sung, tập thể thành viên Ban Công tác thảo luận và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phóng

PHÂN CÔNG

ĐỊA BÀN PHỤ TRÁCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NGƯỜI CAO TUỔI
(Kèm theo Quy chế làm việc của Ban Công tác người cao tuổi tỉnh Hưng Yên
ban hành tại Quyết định số: 1884/QĐ-UBND ngày 30/6/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

TT	Lãnh đạo sở, ban, ngành, đoàn thể thành viên	Địa bàn phân công phụ trách
1	Sở Nội vụ, Sở Xây dựng	Thành phố Hưng Yên
2	Sở Tài chính, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh	Huyện Tiên Lữ
3	Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh	Huyện Phù Cừ
4	Sở Kế hoạch Đầu tư, Liên đoàn Lao động tỉnh	Huyện Kim Động
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Huyện Khoái Châu
6	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp	Huyện Ân thi
7	Sở Nông nghiệp và PTNT, Hội Cựu chiến binh tỉnh	Huyện Văn Giang
8	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Sở Giao thông vận tải	Huyện Văn Lâm
9	Sở Giáo dục và Đào tạo, Đoàn Thanh niên tỉnh	Huyện Mỹ Hào
10	Hội Nông dân tỉnh	Huyện Yên Mỹ

* Trường hợp lãnh đạo hai cơ quan được phân công phụ trách 01 huyện thì các đồng chí tự thống nhất phân công công việc cụ thể và người chủ trì báo cáo.